SỞ Y TẾ TỈNH LÀO CAI
BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

Số: 265 /BVPHCN-KT
V/v đề nghị thẩm định giá gói thầu: Mua vật tư y tế, hóa chất (02 phần) phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2024 tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai năm 2024 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 09 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Các Công ty/Đơn vị cung cấp dịch vụ thẩm định giá tại Việt Nam

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học ngày 20/6/2024;

Căn cứ tình hình nhu cầu thực tế của đơn vị. Để có cơ sở xác định giá nhằm tổ chức xây dựng dự toán mua sắm theo đúng quy định của Nhà nước, Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai kính mời Quý Công ty/đơn vị có đầy đủ tư cách pháp nhân đủ điều kiện và năng lực kinh nghiệm tham gia thẩm định giá theo nội dung như sau:

Danh mục tài sản đề nghị thẩm định giá gồm 21 Mục hóa chất và 08 mục Vật tư y tế (chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển đến địa chỉ của bên mua;

Thời hạn gửi báo giá: Từ 07h30 ngày 09/7/2024 đến 17h00 ngày 15/7/2024

Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng Tiếng việt, hiệu lực của báo giá có thời gian tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá;

Hình thức gửi báo giá: Bản cứng báo giá (Yêu cầu có chữ ký và đóng dấu của đơn vị báo giá)

Địa điểm nhận báo giá: Nộp trực tiếp tại địa chỉ : Phòng Văn thư Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai. Tổ 20 - P.Bắc Cường - TP Lào Cai - tỉnh Lào Cai

Hoặc gửi chuyển phát nhanh hồ sơ báo giá bản cứng có đóng dấu và gửi bản scanner PDF về địa chỉ email: vanthuphuchoichucnang@gmail.com

Số đt liên hệ: Đ/c Lê Hải Thu - Điện thoại: 0362998962
Đ/c Trần Bích Huệ - Điện thoại: 0974111285

Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai rất mong nhận được sự hợp tác của Quý cơ quan, đơn vị

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, Khoa Dược-TBYT, KT

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH LÀO CAI
BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

Bệnh viện Phục hồi chức năng
Sở Y tế, Tỉnh Lào Cai
09-07-2024 08:03:16 +07:00

Trần Văn Năm

Bệnh viện Phục hồi chức năng
Sở Y tế, Tỉnh Lào Cai
09-07-2024 09:03:43 +07:00

PHỤ LỤC DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ, HÓA CHẤT ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo Thư mời số: 265/BVPHCN-KT ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai)

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đơn vị tính	Khối lượng	Cấu hình đặc tính kỹ thuật hàng hóa	Xuất xứ
	I. Hóa chất					
1	Triglycerit	Thuốc thử xét nghiệm định lượng TRIGLYCERIDES	Hộp	4	Good's buffer (pH 7,2): 50 mmol/l 4-Chlorophenol: 4 mmol/l Mg 2+ : 15 mmol/l ATP: 2 mmol/l Glycerolkinase ≥ 0,4 KU/l Peroxidase ≥ 2,0 KU/l Lipoproteinlipase ≥ 2,0 KU/l Glycerol-3-phosphate-Oxidase ≥ 0,5 KU/l 4-Aminoantipyrine: 0,5 mmol/l. Measuring range (phạm vi đo): 9.74 - 1062 mg/dI	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc
2	AST (GOT)	Thuốc thử xét nghiệm định lượng nồng độ AST/GOT	Hộp	3	R1: Tris Buffer (pH 7.8):110 mmol/l L-Aspartic acid: 340 mmol/l LDH ≥ 4000 U/l MDH ≥ 750 U/l R2: CAPSO: 20 mmol/l 2-oxoglutarate: 85 mmol /l NADH: 1.05 mmol/l Measuring range (phạm vi đo): 3.84-390 U/l	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc

Bệnh viện Phục hồi chức năng
Sở Y tế - Tỉnh Lào Cai
09-07-2024 09:03:11 +07:00

3	ALT (GPT)	Thuốc thử xét nghiệm định lượng nồng độ ALT/GPT	Hộp	3	R1: Tris Buffer (pH 7.5): 137.5 mmol/l L-Alanine: 709 mmol/l LDH (microbial): ≥ 2000 U/l R2: CAPSO: 20 mmol/l 2-oxoglutarate: 85 mmol /l NADH: 1.05 mmol/l Measuring range (phạm vi đo): 4.4-360 U/l	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc
4	Cholesterol	Thuốc thử xét nghiệm định lượng nồng độ CHOLESTEROL	Hộp	4	R1: Good's Buffer 50 mmol/l Phenol 5 mmol/l 4-aminoantipyrine 0.3 mmol/l Cholesterol esterase ≥ 200 U/l Cholesterol oxidase ≥ 50 U/l Peroxidase ≥ 3 kU/l. Measuring range (phạm vi đo): 4.2 - 695 mg/dl	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc
5	Creatinine	Thuốc thử định lượng nồng độ CREATININE	Hộp	3	R1: Sodium Hydroxide 240 mmol/l. R2: Picric Acid: 26 mmol/l Measuring range (phạm vi đo): 0.08 - 18 mg/dl	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc
6	Glucose GOD/PAD	Thuốc thử xét nghiệm định lượng GLUCOSE	Hộp	2	Phosphate buffer 250 mmol/l Glucose oxidase > 25 U/ml Peroxidase > 2 U/ml Phenol 5 mmol/l 4-aminoantipyrine 0.5 mmol/l Measuring range (phạm vi đo): 2.34-450 mg/dl	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc

Bệnh viện Phục hồi chức năng
Sở Y tế, Tỉnh Lào Cai
09-07-2024 09:03:51 +07:00

7	Acid Uric	Thuốc thử xét nghiệm định lượng URIC ACID	Hộp	1	R1: Pipes Buffer (pH 7.0) 50 mmol/l DHBS 0.50 mmol/l Uricase ≥ 0.32 kU/l Peroxidase ≥ 1.0 kU/l 4-Aminoantipyrine 0.31 mmol/l R2: standard See bottle label Measuring range (phạm vi đo): 0.49 - 25 mg/dl	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc
8	Urea UV	Thuốc thử định lượng nồng độ UREA	Hộp	3	R1: Tris Buffer 100 mmol/l α-Ketoglutarate 5.49 mmol/l Urease (Jack Bean) ≥ 10 KU/l GLDH (Microorganism) ≥ 3.8 KU/l R2: NADH 1.66 mmol/l. '- Measuring range (phạm vi đo): 11.5-300 mg/dl.	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc
9	Presep 2.5 gam	Presept™Effervescent Disinfectant Tablets	Hộp	2	Thành phần: Troclosene sodium (Sodium dichloroisocyanurate) dạng khô hoặc thô: 50% Adipic Acid: 24% Sodium Bicarbonate: 22% Sodium Carbonate: 4%	Medentech Limited - Ireland

Bệnh viện Phục hồi chức năng
Sở Y tế, Tỉnh Lào Cai
09-07-2024 09:03:56 +07:00

10	Extran MA 05	Extran® MA 05	Can	10	Thành phần: - Polyethyleneglycoldodecyl ether with >5-20 mol ethylene oxide -Emulsifier K30 - Sodium hydroxide	Merck/ Đức
11	Isotonac	Isotonac 3 / MEK-640	Thùng	7	Dùng làm chất pha loãng cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 7.35 đến 7.55 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Natri clorid, Sulfate	Nihon Kohden / Nhật Bản
12	Hemolylac 3N	Hemolynac 3N	Chai	6	Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: không Mùi: nhẹ Độ pH: 4 đến 7 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích dương	Nihon Kohden / Nhật Bản

Bệnh viện Phục hồi chức năng
Sở Y tế, Tỉnh Lào Cai
09-07-2024 09:04:00 +07:00

13	Cleanac	Cleanac / MEK-520	Can	6	Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: xanh lá Mùi: nhẹ Độ pH: 7,7 đến 8,3 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Polyoxyethylene nonylphenyl ether và Ethylene glycol monophenyl ether	Nihon Kohden / Nhật Bản
14	Cleanac 3	Cleanac 3 / MEK-620	Can	3	Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: vàng hoặc vàng-xanh lá Mùi: khó chịu (clo) Độ pH: 10 đến 13 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Dung dịch Natri hypoclorit	Nihon Kohden / Nhật Bản
15	Que thử nước tiểu Urit 11G	Que thử nước tiểu	Hộp	15	Que thử nước tiểu định tính 11 thông số bao gồm cả Leukocytes; Ketones; Specific Gravity; Ascorbic Acid Thành phần tối tiểu: Indoxyl ester 1.4mg;diazonium salt 0.7mg; Sodium nitroprusside 30.0mg; Sulfanilamide 0.65mg;N-(naphthyl)-ethylenediammonium dihydrochloride 0.45mg, ... Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Urit Medical Electronic Co.,Ltd/Trung Quốc

Bệnh viện Phục hồi chức năng
Sở Y tế, Tỉnh Lào Cai
09-07-2024 09:04:05 +07:00

16	Ống nghiệm nước tiểu	Lọ mẫu nước tiểu nhựa PP 60ml, không nắp, có nhãn	Ống	100	Lọ mẫu nước tiểu bằng nhựa PP tinh khiết 100%, dung tích 60ml, không nắp. Sử dụng nhựa trung tính không phản ứng với các loại hóa chất bên trong,	Polygreen Việt Nam, Việt Nam
17	Erba Norm	Thuốc thử kiểm tra thông số xét nghiệm sinh hóa Erba Norm	Hộp	3	Dùng để kiểm tra giá trị bình thường các thông số xét nghiệm sinh hóa. Thành phần: Điều chế từ huyết thanh của con người với các chất phụ gia hóa học và chiết xuất mô từ người và động vật, được thêm một số vi khuẩn.	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc
18	Erba path	Thuốc thử kiểm tra thông số xét nghiệm sinh hóa Erba path	Hộp	3	Dùng để kiểm tra giá trị bệnh lý các thông số xét nghiệm sinh hóa. Thành phần: Điều chế từ huyết thanh người với các chất phụ gia hóa học và chiết xuất mô từ người và động vật, được thêm vào một số loại vi khuẩn, dạng đông khô.	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc

BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH LÀO CAI
Bệnh viện Phục hồi chức năng
Sở Y tế, Tỉnh Lào Cai
09-07-2024 09:04:09 +07:00

19	XL Multical	Chất hiệu chuẩn thông số xét nghiệm sinh hóa XL Multical	Hộp	3	Dùng để chuẩn các thông số xét nghiệm sinh hóa. Thành phần: Mẫu hiệu chuẩn đông khô dựa trên huyết thanh người. Nồng độ và đặc tính phù hợp để hiệu chuẩn các xét nghiệm hóa học lâm sàng trên máy phân tích hóa học lâm sàng tự động.	Erba Lachema s.r.o/ CH Séc
20	Natricitrat 3,8%	Ống nghiệm kháng đông Citrate HTM	Lọ	4	Ống nghiệm nhựa PP, nắp nhựa màu xanh lá * Bên trong chứa chất kháng đông Trisodium Citrate Dihydrate 3.8% , có vạch chỉ thể tích trên nhãn ống. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Hồng Thiện Mỹ - Việt Nam
21	Dung dịch sterarios 5 lít /can	Dung dịch khử khuẩn trang thiết bị y tế	Can	30	Thành phần: 2% Glutaraldehyde không cần hoạt hóa, pH=6 Khử khuẩn mức độ cao: 10 phút. Đạt tiêu chuẩn EN 14561, EN 14562, EN 14563, EN 17111 Tái sử dụng trong 30 ngày (tặng kèm test thử).	Laboratoires Anios / Pháp

II. VẬT TƯ Y TẾ

1	Giấy in nhiệt của máy nước tiểu	Giấy in nhiệt (giấy in cho máy thử nước tiểu)	Cuộn	30	Kích thước: 57mm x 30m, dùng cho máy in nhiệt nước tiểu. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485; CE.	Telepaper/ Malaysia
2	Sample cup	Cốc đựng mẫu Hitachi	Chiếc	2.000	Chất liệu nhựa PS, kích thước 16*38mm, 2.5-3ml.	Jiangsu Huida, Trung Quốc

Bệnh viện Phục hồi chức năng
Sở Y tế, Tỉnh Lào Cai
09-07-2024 09:04:17 +07:00

3	Ống Eppendorf 1.5 ml	Ống ly tâm Eppendorf 1.5ml	Cái	500	Chất liệu nhựa PP nguyên sinh, dung tích mẫu 1.5ml. Được sử dụng cùng với máy ly tâm trong các thí nghiệm vi sinh trong sinh học phân tử. Chịu được lực ly tâm 13.000 RPM, nhiệt độ (-196) - 120 độ C (đun sôi được).	Jiangsu Huida, Trung Quốc
4	Kim lấy thuốc các cỡ	Kim tiêm	Cái	5.000	Đầu kim cắt vát 3 cạnh, dùng được cho tất cả các loại bơm tiêm hoặc dùng để lấy máu, lấy thuốc. Khử trùng bằng khí EO. Không chứa độc tố DEHP	Công ty Cổ phần TBYT Vinahankook/ Việt Nam
5	Kim luồn 22Gx1	Kim luồn tĩnh mạch dạng bút không cánh, không cổng bơm thuốc bổ sung các số (Medsource I.V cannulae)	Cái	20.000	- Kim làm bằng thép không gỉ, đầu kim có 3 mặt vát, sắc bén, dễ lấy ven và giảm đau. - Kim đóng gói dạng bút. - Ống catheter có 2 vạch cản quang làm từ chất liệu PTFE/ Teflon, FEP, PUR nhựa y tế tương thích sinh học có tính đàn hồi, chống xoắn-gập. Đầu ống catheter hình vát nón ôm sát kim giúp dễ dàng lấy ven, gây tổn thương ít, ít đau. - Kim không cánh không cổng bơm thuốc bổ xung. - Khoang báo máu thiết kế trong suốt giúp dễ dàng xác định lấy đúng ven, màng kị nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền. - Khử trùng bằng khí EO (Ethylene Oxide). - Thời gian lưu kim tối đa 96 giờ.	Harsoria Healthcare Pvt.Ltd; Cộng hòa Ấn Độ
6	Kim quang vô trùng (Kim Tê)	Kim quang dẫn laser nội mạch	Cái	1.500	Được làm từ vật liệu phân tử nên mềm mại, linh hoạt khi sử dụng	Guilin Kangxing/ Trung Quốc
7	Bóng đèn hồng ngoại	Bóng đèn hồng ngoại	Cái	50	Bóng đèn hồng ngoại 250W. Đạt tiêu chuẩn ISO13485 hoặc tương đương	Ningbo Greetmed Medical Instruments - Trung Quốc
8	Kim châm cứu các loại, các cỡ vô trùng	Kim châm cứu Đông Á	Cái	1.000.000	Kim châm cứu dùng cho điều trị trong châm cứu. Đường kính: 0.16-0.45 mm, chiều dài: 13-75mm, Kim vỉ nhôm đốc đồng có khuyên	Suzhou Medical Appliance Factory/Trung Quốc